

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 51/2023/HS-ST

Ngày 18/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Điện
2. Ông Nguyễn Duy Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn C** (tên gọi khác: không), sinh năm 1964 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Lò Thị Đ, sinh năm 1930; có vợ là Lò Thị K, sinh năm 1975 và có 06 con, con thứ lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: ngày 27/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 18/HSST ngày 27/4/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 12/01/2023 đến ngày 21/01/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Cà Văn Đ** (tên gọi khác: không), sinh năm 1964 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn X (đã chết) và bà Cà Thị B (đã chết); có vợ là Lường Thị H, sinh năm 1970 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 12/01/2023 đến ngày 21/01/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/01/2023 Lò Văn C mua được 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại bản P, xã P, huyện Đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi về nhà dùng tay bẻ cục ma túy vừa mua được

thành nhiều cục nhỏ để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khoảng 9 đến 10 giờ cùng ngày, bị cáo bán cho Chá A C, sinh năm 1984, trú tại bản T, xã P, huyện Đ 01 gói nhỏ Heroine với giá 50.000 đồng, số Heroine còn lại mua vào ngày 09/01/2023 C đã sử dụng hết.

Đến ngày 11/01/2023 Lò Văn C tiếp tục đi bộ đến bản H, xã C, huyện Đ tìm mua được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông tên S (không rõ thông tin địa chỉ), sau khi mua được C quay về nhà. Đến khoảng 16 giờ ngày 12/01/2023 tại lán ruộng của C thuộc bản P, xã M, Lò Văn Ch đã bán cho Cà Văn Đ 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000 đồng. Lò Văn C và Cà Văn Đ vừa mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã M phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lò Văn C 01 cục Heroine và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, thu giữ của Cà Văn Đ 01 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định ngày 12/01/2023 và Kết luận giám định số 194/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- + Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn C là 1,08 gam, mẫu trích 0,09 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.

- + Khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Văn Đ là 0,11 gam, mẫu trích 0,04 gam gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa làm rõ được những người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn C vào ngày 09/01/2023 và ngày 11/01/2023.

Đối với hành vi mua ma túy sử dụng trái phép của Chá A C, sinh năm 1984, trú tại bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ và đã bị phó thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSĐBD ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Cà Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn C, Cà Văn Đ cả về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 10 tháng tù.

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,99 gam Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định của Lò Văn C. Tịch thu, tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định của Cà Văn Đ. Tịch thu sung

ngân sách số tiền 100.000đ thu của bị cáo Lò Văn C; Truy thu 50.000đ là tiền phạm tội mà bị cáo Lò Văn C đã chi tiêu hết.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Cà Văn Đ thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C khai nhận bản thân nghiện ma túy nên thường xuyên tìm mua về sử dụng, khi có bạn nghiện hỏi mua bị cáo cũng bán lấy tiền, ngày 09/01/2023 bị cáo bán 01 gói nhỏ Heroine giá 50.000đ cho Chá A C, sinh năm 1984, trú tại bản T, xã P, huyện Đ, số tiền bán ma túy đã chi tiêu hết. Ngày 12/01/2023 bị cáo bán 01 gói Heroine giá 100.000đ cho Cà Văn Đ, trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vừa bán xong cho Đ thì bị Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã M phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn C phù hợp với lời khai của Chá A C, Cà Văn Đ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Cáo trạng truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định Hành vi bán trái phép chất ma túy hai lần, mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm và cùng với số Heroine bị bắt là 1,08 gam Heroine và 0,11 gam Heroine vừa bán cho Cà Văn Đ tổng khối lượng Heroine bị cáo C phải chịu là 1,19gam. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt “**Phạm tội 02 lần trở lên**” như Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật. Tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *1 “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm ”.*

...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn Đ cũng khai nhận có hành vi mua 01 gói Heroine giá 100.000đ vào ngày 12/01/2023 của Lò Văn C nhằm mục đích để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo Cà Văn Đ phù hợp với lời khai của Lò Văn C và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử cũng có căn cứ khẳng định với hành vi tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Cà Văn Đ đã phạm vào tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

“c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Các bị cáo Lò Văn C và Cà Văn Đ đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Lò Văn C đã thực hiện hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo Cà Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cũng là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng cần xử lý nghiêm minh.

Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích khác nhau nên chịu trách nhiệm khác nhau, tương ứng với hành vi đã thực hiện.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét nhân thân các bị cáo thấy rằng: Bản thân các bị cáo sinh ra lớn lên tại khu vực núi cao, thuộc vùng sâu, vùng xa nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chỉ được học văn hóa đến lớp 4 nên nhận thức pháp luật có hạn chế; bản thân các bị cáo nghiện ma túy lâu năm không đủ bản lĩnh cai nghiện nên thường xuyên tìm mua sử dụng dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình đã thực hiện.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lò Văn C khi bị bắt ngày 11/01/2023 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Cà Văn Đ, bị cáo còn tự nguyện khai bán ma túy cho Chá A C ngày 09/01/2023 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Văn C còn có bố đẻ là ông Lò Văn B được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cà Văn Đ không phạm tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn C phạm tội khi chưa được xóa án tích bản án số 18/HSST ngày 27/4/2020 nên thuộc trường hợp “tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích các mục [1,2,3] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời cai nghiện để các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự nhưng các bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng, tài sản trong gia đình chỉ là những vật dụng thiết yếu do vậy Hội đồng xét xử không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,99 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Lò Văn C và 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Cà Văn Đ là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của bị cáo Lò Văn C, xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, sung nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Lò Văn C cũng đã thu lợi bất chính 50.000đ bán ma túy cho Chá A C, số tiền này đã chi tiêu hết nên cần truy thu sung nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa làm rõ được những người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn C vào ngày 09/01/2023 và ngày 11/01/2023 do không có thông tin cụ thể nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không xem xét đến.

Đối với hành vi mua ma túy sử dụng trái phép của Chá A C, sinh năm 1984, trú tại bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ và đã bị phó thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị Lò Văn C (tên gọi khác: không) phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 12/01/2023.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cà Văn Đ (tên gọi khác: không) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*: Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 12/01/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

- Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,99 gam Heroine (đã trừ giám định) của bị cáo Lò Văn C và 0,07 gam Heroine (đã trừ giám định) của bị cáo Cà Văn Đ.

+ Tịch thu sung ngân sách 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu của bị cáo Lò Văn C có số mã hiệu cụ thể PI14932645; NF 20414477.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 30/3/2023 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

+ Truy thu của bị cáo Lò Văn C sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn C, Cà Văn Đ.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/4/2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TAT;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga